***Thứ Hai ngày 27 tháng 3 năm 2024***

**MÔN: TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 4: EM YÊU THIÊN NHIÊN**

#  **BÀI 28:CÁC MÙA TRONG NĂM**

## TIẾT 271+ 272: CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: CHUYỆN BỐN MÙA

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu. Biết đọc phân biệt giọng người kể chuyện với giọng người kể chuyện với giọng các nhân vật (bà Đất, bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông).

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ: đâm chồi nảy lộc, đơm, tựu trường. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng và đều có ích cho cuộc sống.

- Biết đặt và trả lời câu hỏi Vì sao?

- Luyện tập về sử dụng dấu phẩy.

**2. Năng lực:**

**-** NL đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác (bước đầu biết cùng bạn thảo luận nhóm), năng lực tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập ).

- NL cốt lõi: Phát triển NL văn học

+ Nhận diện được bài văn miêu tả.

+ Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

+ Biết liên hệ nội dung bài với hoạt động học tập, lao động, rèn luyện của bản thân

**3. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất yêu thiên nhiên đất nước.

**1. Giáo viên:**  SGK, tranh

**2. Học sinh:** SGK, Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập 2.

**III. Các hoạt động dạy học**

**Tiết 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 13’ | **1.HĐ mở đầu: khởi động, kết nối.**\* Mục tiêu: Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.\* Cách tiến hành: |
|  | **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM:** - GV giới thiệu chủ điểm *Các mùa trong năm* và 4 tranh minh họa mùa xuân, hạ, thu, đông.- GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: *Mỗi bức tranh thể hiện mùa nào? Vì sao em biết?*- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Nơi em ở có mấy mùa? Đó là những mùa nào? Thời tiết của mỗi mùa thế nào? - GV giải thích: Cách chia bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông là cách chia thông thường. Trên thực tế, thời tiết mỗi vùng một khác. Ví dụ, ở miền Bắc nước ta có bốn mùa xâu, hạ, thu, đông; ở miền Nam nước ta chỉ có hai mùa là mùa mưa và mùa khô.**BÀI ĐỌC 1: CHUYỆN BỐN MÙA**(60 phút)- GV giới thiệu bài học: *Bài Chuyện bốn mùa mở đầu chủ điểm sẽ giúp các em mở rộng hiểu biết về bốn mùa xuân, hạ, thu, đông và biết thêm mỗi mùa có đặc điểm gì riêng, thú vị.*- GV chi tranh minh hoạ trong SGK. GV yêu cầu HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi: *Tranh vẽ những ai? Họ đang làm gì?*- GV dẫn dắt vào bài học: *Muốn biết bà cụ và các cô gái là ai, họ đang nói với nhau điều gì, các em hãy đọc Chuyện bốn mùa.* | - HS trả lời câu hỏi:+ Tranh 1: Một cô bé mặc quần áo ấm, đội mũ len đi trên đường. Cây cối bên đường trơ trụi, không một chiếc lá. Đó là bức tranh mùa đông. + Tranh 2: Bầu trời xanh, hoa lá đua nở, chim én bay về. Đó là bức tranh mùa xuân ấm ấp trăm hoa đua nở. + Tranh 3: Trong vườn cây, lá ngả màu vàng. Lá bay, lá rụng vàng trên mặt đất. Đó là mùa thu.+ Tranh 4: Trời trong xanh, một cậu bé mặc quần đùi, thả diều. Cánh diều bay cao. Đó là mùa hè nóng bức. - GV giải thích thêm: + Mùa đông thời tiết rất lạnh, có gió mùa Đông Bắc, có mưa phùn. Mùa động diễn ra vào các tháng 10, 11, 12.+ Mùa xuân có mưa phùn, tiết trời ấm áp, cây cối đâm chồi nảy lộc. + Mùa thu trời se lạnh, chuẩn bị vào đông, lá của nhiều loài cây vàng úa, rụng. Vì vậy, mùa thu được gọi là mùa lá rụng. + Mùa hè nóng bức, oi ả. Nhưng phải có nắng mùa hè, trái cây mới ngọt hơn, có hoa thơm hơn.- HS trả lời. - HS lắng nghe, tiếp thu.**- HS trả lời:** Tranh vẽ một bà cụ với gương mặt hiền hậu, đội khăn mỏ quạ, đang tươi cười đứng giữa bốn cô gái xinh đẹp. Mỗi cô có một cách ăn mặc, trang điểm riêng. Họ đang trò chuyện với nhau. - HS lắng nghe, tiếp thu. |
| 37’ | **2. HĐ Hình thành kiến thức** \* Mục tiêu:- Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các từ ngữ. Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu. Biết đọc phân biệt giọng người kể chuyện với giọng người kể chuyện với giọng các nhân vật (bà Đất, bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông). - Hiểu nghĩa của các từ ngữ: đâm chồi nảy lộc, đơm, tựu trường. Hiểu ý nghĩa câu chuyện: mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng và đều có ích cho cuộc sống. Từ hiểu biết về các mùa. \* Cách tiến hành: |
| 22’35’15’ | **❖HĐ1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu bài đọc: phân biệt giọng người kể chuyện với giọng các nhân vật (bà Đất, bốn nàng tiên Xuân, Hạ, Thu, Đông). - GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ GV chỉ định 1 HS đầu bàn đọc, sau đó lần lượt từng em đứng lên đọc tiếp nối mỗi em 1 câu đến hết bài. Khi theo dõi HS đọc, GV sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thể đọc cho HS nhắc nhở các em cần ngắt hơi đúng nhịp thơ. + GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi: Từng HS đọc tiếp nối trong nhóm.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp đoạn trước lớp theo nhóm , yêu cầu cả lớp lắng nghe, bình chọn.+ GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài với giọng vừa phải, không đọc quá to.+ GV mời 1 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài thơ.**Tiết 2****❖HĐ 2: Đọc hiểu**- GV yêu cầu 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi:+ HS1 (Câu 1): *Câu chuyện có mấy nàng tiên? Mỗi nàng tiên tượng trưng cho mùa này?*+ HS2 (Câu 2): *Theo lời các nàng tiên, mỗi mùa có gì hay?*+ HS3 (Câu 3): *Theo lời bà Đất, mỗi mùa đều có ích, đều đáng yêu như thế nào?*- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi.- GV mời đại diện HS trình bày kết quả. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Bài học giúp em hiểu điều gì?* | - HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS luyện đọc theo yêu cầu của GV:+ 1 HS đầu bàn đọc, sau đó lần lượt các em bên cạnh đứng lên đọc tiếp nối đến hết bài.+ HS làm việc nhóm đôi.+ HS thi đọc nối tiếp đoạn trước lớp theo nhóm. Cả lớp bình chọn.+ Cả lớp đọc đồng thanh cả bài.+ 1 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài.- HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS thảo luận theo nhóm. - HS trả lời: + Câu 1: Truyện có 4 nàng tiên: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Mỗi nàng tiên tượng trưng cho 1 mùa trong năm. + Câu 2: Theo lời các nàng tiên, mỗi mùa có điều hay:- Theo nàng Đông: Mùa xuân về, vườn cây nào cũng đâm chồi nảy lộc. Ai cũng yêu quý nàng Xuân. - Theo nàng Xuân: Phải có nắng của nàng Hạ thì cây trong vườn mới đơm trái ngọt. Có nàng Hạ, các cô cậu học trò mới được nghỉ hè.- Theo lời nàng Hạ: Thiếu nhi thích nàng Thu nhất. Không có nàng Thu, làm sao có đêm trăng rằm rước đèn, phá cỗ.- Theo lời nàng Thu: Có nàng Đông mới có giấc ngủ ấm trong chăn. Mọi người không thể không yêu nàng Đông. + Câu 3: Theo lời bà Đất, mỗi mùa đều có ích, đều đáng yêu: Mùa xuân làm cho cây lá tươi tốt. Mùa hạ cho trái ngọt, hoa thơm. Mùa thu làm cho trời xanh cao. Cho HS nhớ ngày tựu trường. Mùa đông ấp ủ mầm sống để xuân về cây trái đâm chồi nảy lộc. - HS trả lời: Bài đọc ca ngợi bốn mùa xuân, hạ, thu, đông. Mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng, đều có ích cho cuộc sống.  |
| 15’ | **3. HĐ thực hành, luyện tập**\*Mục tiêu: - Biết đặt và trả lời câu hỏi Vì sao?- Luyện tập về sử dụng dấu phẩy. \* Cách tiến hành: |
|  | - GV mời 1 HS đọc yêu cầu Bài tập 1: *Sử dụng câu hỏi Vì sao? Hỏi đáp với bạn:**a. Vì sao mùa xuân đáng yêu?**b. Vì sao mùa hạ đáng yêu?**c. Vì sao mùa thu đáng yêu?**d. Vì sao mùa đông đáng yêu?*- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi, cùng bạn hỏi đáp và trả lời câu hỏi. - GV mời đại diện HS trình bày kết quả. - GV mời 1 HS đứng dậy đọc yêu cầu Bài tập 2: Em cần thêm dấu phẩy vào những chỗ nào trong 2 câu in nghiêng: *Mùa thu, con đường em đi học hằng ngày bỗng đẹp hẳn lên nhờ những cánh đồng hoa cúc. Mỗi bông cúc xinh xắn dịu dàng lung linh như những tia nắng nhỏ. Còn bầu trời thì tràn ngập những tiếng chim trong trẻo ríu ran.* - GV yêu cầu HS đọc thầm lại đoạn văn, làm bài vào Vở bài tập. - GV mời đại diện HS trình bày câu trả lời. GV giúp HS ghi lại kết quả lên bảng phụ.- GV mời HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu phẩy hoàn chỉnh. | - HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS thảo luận theo nhóm đôi. - HS trình bày: a. Vì sao mùa xuân đáng yêu?/ Vì mùa xuân tiết trời ấm áp, hoa lá tốt tươi, cây cối đâm chồi nảy lộc. b. Vì sao mùa hạ đáng yêu?/Vì mùa hạ có nắng, giúp hoa thơm trái ngọt.c. Vì sao mùa thu đáng yêu?/Vì mùa thu có đêm trăng rước đèn, phá cỗ. d. Vì sao mùa đông đáng yêu?/Vì mùa đông mới có giấc ngủ ấm trong chăn. - HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS đọc thầm, làm bài vào vở. - HS trình bày: *Mùa thu, con đường em đi học hằng ngày bỗng đẹp hẳn lên nhờ những cánh đồng hoa cúc. Mỗi bông cúc xinh xắn, dịu dàng lung linh như những tia nắng nhỏ. Còn bầu trời thì tràn ngập những tiếng chim trong trẻo, ríu ran.* - HS đọc đoạn văn hoàn chỉnh.  |
| 5’ | **4. HĐ vận dụng trải nghiệm**\* Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học, chuẩn bị cho tiết học sau.\* Cách thực hiện |
|  | - GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc lại 2đoạn của bài.- GV tổ chức trò chơi Ô cửa bí mật: Một vài HS mở lần lượt các ở cửa có YC đọc lại một đoạn văn bất kì hoặc những câu thơ mình yêu thích. Có ô cửa may mắn viết lời chúc hoặc tặng tràng vỗ tay.- GV mời 1 HS phát biểu: Sau tiết học em biết thêm được điều gì? Em biết làm gì?- GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết Tập đọc tiếp theo. | - 2 HS tiếp nối nhau đọc lại 2đoạn của bài.- HS chơi trò chơi Ô cửa bí mật.- 1 HS phát biểu. Cả lớp lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe, chuẩn bị cho tiết Tập đọc sau. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**